TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 28- 12-2021
V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hiếu và ông Phạm Mã Siêu

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình *tham gia phiên toà*: Bà Phí Thị Huệ - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiền Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 151/2021/TLST - HNGĐ ngày 21/10/2021 về việc: "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 09/12/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982. (Có mặt).
- Bị đơn: Anh Vũ Đức V, sinh năm 1980. (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện T, Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn xin ly hôn và quá trình tố tụng tại Toà cũng như tại phiên Tòa nguyên đơn - chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Đức V đều đã có 01 đời vợ và 01 đời chồng trước và đều đã ly hôn. Chị và anh V tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T vào ngày 03/3/2017. Sau khi đăng ký kết hôn, chị về chung sống cùng anh V và con riêng của anh V tại Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình. Cuộc sống chung vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, anh V hay so sánh chị với vợ cũ của anh V, anh V không tôn trọng chị nên chị đã tự ý bỏ nhà đi lên Hà Nội làm ăn khoảng hai năm rưỡi sau đó anh V đã tìm chị về thì chị đã trở về chung sống cùng anh V được thêm 01 năm nữa nhưng tình trạng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không cải thiện, vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn nhiều hơn. Do

đó từ 01 /01/2021 chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở cùng thôn sinh sống từ đó đến nay không chung sống cùng anh V nữa. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể quay về chung sống với anh V được nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh V.

Về quan hệ con chung: Chị và anh V không có con chung và hiện tại chị cũng không có thai.

Về quan hệ tài sản chung và công nợ chung: Chị và anh V không có tài sản gì chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, do đó chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản chung và công nợ chung.

* Quá trình tố tụng tại Tòa cũng như tại phiên tòa bị đơn - anh Vũ Đức V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh hoàn toàn đồng ý nhất trí với ý kiến của chị H trình bày về điều kiện kết hôn và quá trình chung sống vợ chồng. Anh và chị H cưới nhau chỉ chung sống với nhau được 03 tháng thì chị H tự ý bỏ đi Hà Nội làm ăn sau khoảng hai năm rưỡi thì anh có đi tìm chị H về để chung sống cùng anh, nhưng vợ chồng cũng chỉ chung sống với nhau được khoảng 01 năm nữa thì chị H lại tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở cùng Thôn Đ, xã N để sinh sống chính thức không chung sống với anh từ 01/01/2021 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình vợ chồng không hợp nhau. Nay chị H xin ly hôn anh, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nhưng anh không đồng ý ly hôn với chị H vì: Anh đã từng đổ vỡ và đã từng ly hôn 01 lần rồi nên anh không muốn lại phải ly hôn lần nữa.

Về quan hệ con chung: Anh và chị H không có con chung và hiện tại chị H cũng không có thai

Về quan hệ tài sản chung và công nợ chung: Anh và chị H không có tài sản gì chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ chung, do đó anh cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Kết quả xác minh tại UBND xã N thể hiện: Chị Nguyễn Thị H anh Vũ Đức V đều có hộ khẩu thường trú tại Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình, chị H anh V kết hôn là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại tại Ủy ban nhân dân xã N vào ngày 03/3/2017. Sau khi kết hôn anh V và chị H chung sống cùng nhau tại địa phương nhưng không có con chung. Hiện nay chị H và anh V đã không còn chung sống với nhau nữa, chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở cùng Thôn Đ để sinh sống.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, và các đương sự đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Vũ Đức V. Về con chung, tài sản chung và công nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1**]**Về áp dụng pháp luật tố tụng*:*

Xét thấy nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H xin ly hôn anh Vũ Đức V, anh V hiện đang sinh sống và cư trú tại huyện Tiền Hải. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã thụ lý và giải quyết yêu cầu của chị H là đúng thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành biện pháp thu thập tài liệu, chứng cứ, vì vậy Viện kiểm sát tham gia phiên toà là đúng với quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đức V kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình, xác định là hôn nhân hợp pháp. Chị H anh V chung sống với nhau chỉ chỉ được thời gian ngắn (03 tháng) đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau và kể từ 01/01/2021 đến nay chị H và anh V đã sống ly thân mỗi người 01 nơi không ai còn quan tâm đến ai nữa điều này được cả chị H và anh V đều thừa nhận. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể quay về chung sống cùng nhau được nữa, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh V, anh V cũng xác định là tình cảm vợ chồng không còn nhưng không đồng ý ly hôn với lý do, anh đã từng đổ vỡ và đã từng ly hôn 01 lần rồi nên anh không muốn lại phải ly hôn lần nữa và anh không đưa ra được hướng khắc phục để vợ chồng đoàn tụ tiếp tục trở về chung sống với nhau. Từ những tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh V đã trầm trọng, đời sống chung thực tế không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh V là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đức V không có con chung và hiện tại chị H cũng không có thai.

Về tài sản chung và công nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đức V được ly hôn.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và công nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng chị H đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0002228 ngày 19/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải thành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiền Hải;
- UBND xã N;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhi